

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16/5/2024

Về việc: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đức Giang

Bà Lê Thị Thùy Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự, thụ lý số: 100/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1985.

Trú tại: Xóm A, xã D, huyện D, Nghệ An.

Địa chỉ liên hệ: Xóm N, xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

*(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1980.

Trú tại: Xóm A, xã D, huyện D, Nghệ An.

Hiện Hoàng Văn A đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an N1 (*Đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn Chị Phan Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Hoàng Văn A kết hôn với nhau ngày 25/07/2007 có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Hoàng Văn Anh s vào con đường nghiện ngập ma túy, mặc dù đã nhiều lần khuyên can nhưng anh A không từ bỏ được tệ nạn xã hội. Hậu quả anh A đã bị bắt về tội tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an N1. Nay xét thấy nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân thì ảnh hưởng rất lớn đến sự giáo dục, phát triển của con

cái. Nay đề nghị Tòa án huyện Diễn Châu giải quyết cho chị H được ly hôn anh Hoàng Văn Anh .

- Về con chung: Vợ chồng đã có 02 con chung là Hoàng Nhật K, sinh ngày 08/9/2008, cháu thứ 2 Hoàng Thị Yến N, sinh ngày 20/1/2019. Vợ chồng ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi 02 con chung cho đến khi 18 tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh A đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ cá nhân hay tập thể nào. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

*\* Bị đơn anh Hoàng Văn A đã được Tòa án tổng đạt hợp lẽ về các văn bản tố tụng, nhưng do anh A đang bị tạm giam nên Tòa án đã tiến hành lấy lời khai anh A. Anh A đã trình bày về các nội dung như sau:*

Anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị H kết hôn với nhau vào ngày 25/07/2007 có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận tại xóm A, xã D cho đến tháng 6/2023 thì chị H phát hiện anh Hoàng Văn A bị nghiện ma túy nên đã phát sinh mâu thuẫn. Bản thân anh A hiện đã bị Tòa án huyện D xử phạt 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nay chị H làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn thì anh A cũng đồng ý ly hôn.

- Vợ chồng đã có 02 con chung là Hoàng Nhật K, sinh ngày 08/9/2008, cháu thứ 2 Hoàng Thị Yến N, sinh ngày 20/1/2019. Vợ chồng ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi 02 con chung cho đến khi 18 tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh A đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Anh A cũng đồng ý để chị H nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ cá nhân hay tập thể nào. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án không thể tiến hành hòa giải được, căn cứ vào quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu đưa vụ án ra giải quyết xét xử theo thủ tục chung.

\* Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn không chấp hành đúng pháp luật, vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Phan Thị H và bị đơn anh Hoàng Văn Anh .

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 56, 57, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về tình cảm: Giải quyết cho Phan Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn A; Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị H vọng được nuôi 02 con chung là đã có 02 con chung là Hoàng Nhật K, sinh ngày 08/9/2008, cháu thứ 2 Hoàng Thị Yến N, sinh ngày 20/1/2019, không yêu

cầu anh A đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét hiện anh A đã bị Tòa án xử phạt tù và phải đi chấp hành án do vậy không thể giao con cho anh A nuôi dưỡng được. Nay chị H có nguyện vọng các con là phù hợp. Do vậy cần giao cho chị H nuôi dưỡng cả 02 con chung là phù hợp. Tạm hoãn phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn A cho đến khi chị H có yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Chị Phan Thị H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Nguyên đơn chị Phan Thị H, bị đơn anh Hoàng Văn A đều yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào, khoản 1 Điều 228, điểm b, khoản 2, Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Phan Thị H và anh Hoàng Văn Anh .

[2]. Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phan Thị H và anh Hoàng Văn A là hoàn toàn hợp pháp, có đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện (Giấy chứng nhận kết hôn số 68/2007 ngày 25/7/2007 tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Hoàng Văn Anh s vào con đường nghiện ngập ma túy, mặc dù đã nhiều lần khuyên can nhưng anh A không từ bỏ được tệ nạn xã hội. Hậu quả anh A đã bị bắt về tội tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an N1. Nay chị H xét thấy nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân thì ảnh hưởng rất lớn đến sự giáo dục, phát triển của con cái nên đề nghị Tòa án huyện D giải quyết cho chị H được ly hôn anh Hoàng Văn Anh . Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án huyện D đã trực tiếp lấy lời khai của anh A. Anh A xác nhận về thời gian vợ chồng kết hôn là ngày 25/7/2007 tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An và tình trạng hôn nhân như chị H trình bày, anh A thực sự có nghiện ma túy và hiện đã bị Tòa án huyện D xử phạt 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Như vậy việc chị H khai là có thật nay chị H xin ly hôn anh A cũng nhất trí ly hôn. Bởi vậy cần áp dụng khoản 1, Điều 51, khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015 để giải quyết cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn Anh .

[2.2]. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Phan Thị H và anh Hoàng Văn A có 02 con chung là Hoàng Nhật K, sinh ngày 08/9/2008, cháu thứ 2 Hoàng Thị Yến N, sinh ngày 20/1/2019. Trong quá trình giải

quyết vụ án chị Phan Thị H có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh Hoàng Văn A cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện tại hai con của chị Phan Thị H và anh Hoàn Văn A1 đang được chị H nuôi dưỡng khỏe mạnh, ổn định bình thường, để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu, mặt khác anh Hoàng Văn A đang phải đi chấp hành án, quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn A cũng nhất trí giao con cho chị H nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét giao con cho chị Phan Thị H nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo sự phát triển trưởng thành của các cháu.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tòa án cũng đã giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Phan Thị H được biết về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là trách nhiệm của cha mẹ đối với con chưa thành niên, con không có khả năng lao động, nhưng chị H khẳng định chị đi làm có thu nhập ổn định và có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con, mặt khác hiện tại anh A đang chấp hành án nên không yêu cầu anh A đóng góp nuôi con. Do vậy tạm hoãn phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn A cho đến khi chị Phan Thị H có yêu cầu.

[3]. Về tài sản và nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 28, khoản 1, Điều 35, khoản 1, Điều 39, điểm b, khoản 2, Điều 227, khoản 1, Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

#### **Tuyên xử:**

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn Anh .

- *Về con chung:* Giao 02 con chung là Hoàng Nhật K, sinh ngày 08/9/2008, và Hoàng Thị Yên N, sinh ngày 20/1/2019 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Văn A cho đến khi chị Phan Thị H có yêu cầu.

Anh Hoàng Văn A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị Phan Thị H được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diên Châu theo biên lai thu tiền số 0011328 ngày 25/3/2024 (Chị H đã nộp đủ án phí).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA dân sự Diễn Châu;
- Các đương sự.
- UBND xã Diễn Lâm
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**